TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 04 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Nhà A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Phùng Sỹ L - sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn 8, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị T - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Nhà A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Anh Phùng Sỹ L - sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn 8, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Phùng Vũ H, sinh ngày 15/11/2012 là con chung của chị Phạm Thị T và anh Phùng Sỹ L.

Về việc nuôi con: Anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phùng Vũ H. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung.

Anh L cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0004538 ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 04/4/2019) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND phường Đ.*
- *UBND xã H.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Sáu